

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 11 năm 2017

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội cho đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 105.80
ĐỀN	Ngày: 20/11/2017
Chuyên:	

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội cho đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Quảng Ngãi là tỉnh đang tập trung đẩy mạnh phát triển về kinh tế - xã hội, phấn đấu đến năm 2020 cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại. Đời sống của người dân ngày càng được ổn định và nâng cao về mọi mặt; việc thực hiện các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, các chính sách an sinh xã hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội cơ bản được đảm bảo theo quy định.

Trong thời gian qua, các ngành chức năng và địa phương đã phối hợp thực hiện Phương án xoá tình trạng người lang thang, xin ăn theo Quyết định số 205/2003/QĐ-UB ngày 27/10/2003 của UBND tỉnh cơ bản đã góp phần giảm thiểu tình trạng trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, hiện vẫn còn tồn tại một số người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh. Thực trạng này ảnh hưởng không nhỏ đến nét đẹp văn hóa, thuần phong, mỹ tục của con người Quảng Ngãi và trực tiếp tác động không tốt đến sự phát triển ngành dịch vụ, du lịch trên địa bàn tỉnh.

Để khắc phục tình trạng trên và hỗ trợ cho người lang thang, xin ăn ổn định đời sống; nhằm góp phần ổn định xã hội và phát triển ngành du lịch, dịch vụ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội bền vững, UBND tỉnh Quảng Ngãi xây dựng Đề án quản lý, hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội cho đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 thay thế Phương án xoá tình trạng người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 205/2003/QĐ-UB ngày 27/10/2003 của UBND tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Thực hiện các biện pháp nhằm hỗ trợ ổn định đời sống cho người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh; góp phần tạo môi trường xã hội lành mạnh, thúc đẩy phát triển ngành du lịch, dịch vụ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2. Quan điểm chỉ đạo

Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh, có chính sách hỗ trợ cho người lang thang, xin ăn ổn định cuộc sống không tái lang thang, xin ăn; hỗ trợ cho người dân có công phát hiện, thông báo kịp thời, chính xác về vị trí, số người có hành vi lang thang, xin ăn cho cơ quan chức năng nhằm khuyến khích người dân cùng chính quyền tham gia phát hiện kịp thời và giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn.

Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với tình hình, điều kiện của tỉnh; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi các ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 3873-CV/TU ngày 20/4/2015 về việc xây dựng văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, UBND tỉnh giao cho Sở Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng Đề án hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội và tạo việc làm cho đối tượng lang thang, xin ăn, bán hàng rong, bán vé số, đánh giày trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020.

Trong quá trình thực hiện, để đảm bảo việc xác định đối tượng quản lý và hỗ trợ chính sách an sinh xã hội phù hợp các văn bản quy định hiện hành, UBND tỉnh đã xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 948/UBND-KGVX ngày 27/02/2017 về việc xây dựng Đề án hỗ trợ cho đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh (không có đối tượng bán hàng rong, bán vé số, đánh giày). Thường trực Tỉnh ủy đã thống nhất chỉ đạo thực hiện tại Công văn số 1595-CV/TU ngày 10/3/2017.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 217/HĐND-VHXH ngày 12/6/2017, UBND tỉnh đã chốt chỉ đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Sở, ngành và địa phương xây dựng Nghị quyết chính sách hỗ trợ cho đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh, đăng lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi. Sở Tư

pháp đã thẩm định tại Báo cáo số 284/BC-STP ngày 29/8/2017 , Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tiếp thu góp ý, hoàn chỉnh nội dung.

Ngày 08/9/2017, UBND tỉnh ban hành Công văn số 5492/UBND-KGVX trình Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến đối với Đề án quản lý, hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội cho đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh và được Thường trực Tỉnh ủy thống nhất nội dung Đề án tại Công văn số 678-CV/VPTU ngày 25/10/2017.

IV. BỘ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bộ cục

Điều 1. Quy định hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội cho đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung cơ bản như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

2. Đối tượng áp dụng

3. Nội dung hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội cho đối tượng lang thang, xin ăn

a) Hỗ trợ xã hội hàng tháng cho đối tượng lang thang, xin ăn tái hòa nhập cộng đồng;

b) Hỗ trợ cho đối tượng lang thang, xin ăn trong thời gian tìm kiếm việc làm;

c) Hỗ trợ cho người có công phát hiện, thông báo kịp thời về người lang thang, xin ăn để đưa về cơ sở bảo trợ xã hội.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Điều 3. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản

a) Phạm vi điều chỉnh:

Quy định về nội dung, mức hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện chính sách xã hội cho người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Đối tượng áp dụng:

- Người lang thang;

- Người xin ăn;

- Các cơ quan, cá nhân liên quan thực hiện chính sách.

c) Nội dung hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội cho đối tượng lang thang, xin ăn:

- Hỗ trợ xã hội hàng tháng cho đối tượng lang thang, xin ăn tái hòa nhập cộng đồng:

+ Đối tượng, điều kiện: Người lang thang, xin ăn tái hòa nhập cộng đồng trong tỉnh là trẻ em (dưới 16 tuổi), người khuyết tật, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên) thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo không thuộc diện đã được trợ cấp xã hội hàng tháng theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Riêng đối tượng lang thang, xin ăn là trẻ em đủ điều kiện hưởng chính sách này trong quá trình thực hiện nếu đủ 16 tuổi trở lên tại thời điểm nào thì dừng thực hiện hỗ trợ xã hội cho đối tượng tại thời điểm đó.

+ Mức hỗ trợ: Vận dụng theo mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội là: 270.000 đồng/người/tháng.

- Hỗ trợ cho đối tượng lang thang, xin ăn trong thời gian tìm kiếm việc làm:

+ Người lang thang, xin ăn tái hòa nhập cộng đồng trong tỉnh có đủ năng lực hành vi, trong độ tuổi lao động, có khả năng lao động và hoàn thành khoá học nghề theo danh mục ngành nghề quy định hiện hành của UBND tỉnh.

+ Nội dung và mức hỗ trợ: Hỗ trợ trong thời gian tìm kiếm việc làm, mỗi tháng bằng mức lương cơ sở hiện hành; thời gian hỗ trợ không quá 3 tháng.

- Hỗ trợ cho người có công phát hiện, thông báo kịp thời về người lang thang, xin ăn để đưa về cơ sở bảo trợ xã hội:

+ Hỗ trợ cho người có công phát hiện, theo dõi (không phải thành viên Tổ công tác) để thông báo kịp thời, chính xác về vị trí, số người có hành vi lang thang, xin ăn cho Tổ Công tác tiếp cận, làm thủ tục đưa về cơ sở bảo trợ xã hội.

+ Mức hỗ trợ: Mức chi hỗ trợ 500.000 đồng/lượt khi đối tượng lang thang, xin ăn được đưa về cơ sở bảo trợ xã hội.

d) Nguồn kinh phí thực hiện

- Dự kiến kinh phí thực hiện: 54 triệu đồng/năm. Trong đó:

+ Hỗ trợ xã hội hàng tháng cho đối tượng lang thang, xin ăn tái hòa nhập cộng đồng: Khoảng 32 triệu đồng/năm.

+ Hỗ trợ cho đối tượng lang thang, xin ăn trong thời gian tìm kiếm việc làm: Khoảng 18 triệu đồng/năm.

+ Hỗ trợ người có công phát hiện, thông báo: Khoảng 04 triệu đồng/năm.

- Nguồn kinh phí thực hiện:

+ Ngân sách huyện, thành phố đảm bảo theo phân cấp và các nguồn thu hợp pháp khác để thực hiện.

+ Khuyến khích huy động nguồn vốn khác để thực hiện .

Kính trình HĐND tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 8 xem xét, quyết nghị (*kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh uỷ (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH (HĐND tỉnh);
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Sở Tư Pháp;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CBTH;
- Lưu VT, KGVXthuy689



Đặng Ngọc Dũng